

## TẬP QUÁN TANG MA CỦA NG- ÒI MẠ Ở XÃ LỘC LÂM, HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

LÝ HÀNH SƠN

Theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 1999, ng- òi Mạ ở n- óc ta có 33.338 ng- òi, đứng vào hàng thứ 28 trong bảng Danh mục các dân tộc Việt Nam, chủ yếu tập trung ở 4 tỉnh: Lâm Đồng, Đắk Lắk, Đồng Nai và Bình Ph- óc <sup>1</sup>. Riêng tỉnh Lâm Đồng có 25.319 ng- òi Mạ, trong đó có 244 hộ với 1.383 khẩu c- trú tại xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm <sup>2</sup>. Cũng nh- một số tộc ng- òi anh em cùng địa bàn c- trú, từ lâu đời ng- òi Mạ có một nền văn hoá truyền thống đa dạng và phong phú. Bài viết này chỉ đề cập đến tập quán tang ma của tộc ng- òi Mạ ở xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

### 1. Quan niệm về sự sống và cái chết

Ng- òi Mạ ở xã Lộc Lâm không quan niệm thế giới có 3 tầng nh- một số tộc ng- òi ở miền núi phía bắc, nh- ng cho rằng thế giới đ- ợc cấu thành bởi trời, đất và n- óc. Vùng trời có mặt trời, mặt trăng, nhiều ngôi sao cùng các loại *yàng* (thần) trên trời nh- sấm, sét, m- a, gió... Ở mặt đất có con ng- òi cùng các loại động, thực vật, kể cả một số loại *yàng* nh- thần rừng, thần núi, thần đất, tổ tiên, thần săn bắn. Còn d- ới n- óc có những *yàng* nh- thường luồng, long v- ơng, hà bá. Tất cả các loại sinh vật, ng- òi và các *yàng*, kể cả ma quỷ (*chào chạ*) đều có mối liên quan với nhau. Chẳng hạn, con ng- òi và sinh vật có linh

hồn (*ki sờ ri*), mặt trời và mặt trăng chiếu sáng cho muôn loài, *yàng* thường luồng và long v- ơng điều hoà n- óc cho sự sống... Bên cạnh đó cũng có nhiều loại ma quỷ th- ờng gây hại cho ng- òi, cây trồng và vật nuôi nh- ma sông (*chạ đá*), ma rừng (*chạ bờ ri*)...

Trong tất cả các loại thần (*yàng*) và ma quỷ (*chào chạ*), ng- òi Mạ quan tâm nhất là thần mặt trời (*mát tờ ngay*), mặt trăng (*hai*), thần sấm và sét. Họ coi thần mặt trời và mặt trăng là hai vợ chồng, cai quản mọi sự sống và chết ở trên hành tinh. Bởi vậy, ng- òi Mạ th- ờng kiêng, không chửi bới mặt trời và mặt trăng, không ng- ợc dãi cha mẹ và những ng- òi có công nuôi d- ỡng hoặc cứu sống mình, do sợ có tội bị thần mặt trời hoặc mặt trăng sai thần sét xuống đánh. Quan niệm của ng- òi Mạ còn cho rằng thần mặt trời và mặt trăng có sổ ghi chép, theo dõi mọi hoạt động của từng con ng- òi để - u tiên cho ng- òi này hay ng- òi kia đ- ợc làm quan, đ- ợc sống sung túc hoặc trừng phạt ng- òi khác phải sống khổ sở, gặp nhiều rủi ro. Tóm lại, vận mệnh sống, chết, khổ sở hay hạnh phúc của mỗi con ng- òi đều do thần mặt trời và thần mặt trăng quy định.

Theo ng- òi Mạ, tất cả mọi sinh vật nh- cây cối, ngô, lúa, hoa màu, vật nuôi và dã thú đều có linh hồn (*ki sờ ri*). Linh hồn là yếu tố trọng tâm của sự sống, nó không chỉ duy trì hoạt động của các bộ phận trong cơ thể sống mà còn quyết định sự phát triển của cơ thể đó. Mặt khác, linh hồn lại có mối liên quan và chịu sự điều

<sup>1</sup>. Xem: Tổng cục Thống kê. *Tổng điều tra dân số và nhà ở Việt Nam 1999*, Nhà xuất bản Tổng cục Thống kê, Hà Nội 2001, tr. 21, 63, 65, 68.

<sup>2</sup>. Số liệu năm 1999 của Ủy ban nhân dân xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

khỉ của thần mặt trời, mặt trăng. Giống nh- một số tộc ng- ời anh em, ng- ời Mạ cho rằng linh hồn rất nhẹ nên th- ờng thoát ra khỏi cơ thể để đi chơi từ nơi này sang nơi khác, dễ bị lạc đ- ờng hoặc bị ma quỷ làm hại. Khi hồn bị ma quỷ bắt hoặc lạc đ- ờng về thì vật có hồn l- u lạc sẽ ốm yếu. Đối với vật nuôi cũng nh- ngô hay lúa, nếu bị mất hồn thì phải làm lễ cúng thỉnh cầu thần mặt trời và mặt trăng can thiệp, chuộc hồn về để cho vật nuôi, ngô, lúa phát triển tốt. Bởi thế, tr- óc đây ng- ời Mạ tổ chức khá nhiều lễ cúng nh- cúng các *yàng* nhà, *yàng* ruộng, *yàng* n- ờng, *yàng* chăn nuôi, ch- a kể những lễ cúng trong các dịp tết <sup>1</sup>.

Con ng- ời cũng vậy, gồm có linh hồn và thể xác. Thể xác là phần da, tóc, tai, l- ưỡi... tức là các phần mà ng- ời th- ờng có thể nhìn thấy hoặc sờ mó; ng- ọc lại, những phần không nhìn thấy là hồn. Phần hồn không chỉ điều khiển mọi hoạt động của cơ thể, làm cho con ng- ời khoẻ mạnh (*giam kis*), mà còn làm cho con ng- ời có trí thông minh, biết khéo léo trong ứng xử, biết làm ăn có kế hoạch. Nếu con ng- ời bị mất hồn vĩnh viễn nh- bị một số *yàng* trừng phạt, bị ma quỷ làm hại, bị sét đánh, bị tổn th- ơng nặng ở cơ thể... thì sẽ bị chết (*sót*). Khi chết con ng- ời sẽ trở thành *yàng* tổ tiên và linh hồn sẽ sống ở nghĩa địa (*bôch*), tại nơi chôn cất thi thể. Theo ng- ời Mạ ở đây, có hai loại chết chính: chết bình th- ờng (*sót ợ ghẻ pòn lờ*) và chết không bình th- ờng (*sót chạ giàng lờ*). Chết bình th- ờng là do tuổi già hoặc bị ốm đau đã đ- ợc chạy chữa lâu ngày nh- ng không khỏi; còn chết không bình th- ờng là các tr- ờng hợp chết do sét đánh, chết đuối,

chết trận, chết do cây đổ đè, chết khi đẻ con, bị thú dữ vồ... Họ cho rằng có hai nguyên nhân chính dẫn đến cái chết: hoặc do ma quỷ làm hại, hoặc do sống độc ác mà bị thần mặt trời, mặt trăng trừng phạt.

Với quan niệm về các thần (*yàng*) và ma quỷ (*chào chạ*), đặc biệt là về việc ốm đau là do *yàng* trừng phạt hoặc có ma quỷ quấy rầy, tr- óc đây ng- ời Mạ có nhiều cách bói để tìm *yàng* hoặc ma quỷ làm hại, trong đó phổ biến là hình thức nhúng tay vào n- ớc sôi. Tr- óc tiên ng- ời ta đun một nồi n- ớc sôi với một đồng bạc trắng, rồi cắt tiết một con gà và để tiết rơi xuống nồi n- ớc đó. Tiếp theo, chủ nhà có ng- ời bị ma quỷ bắt hồn chết thả tay xuống nồi n- ớc trên để lấy đồng bạc trắng. Sau khi giơ đồng bạc lên cho mọi ng- ời chứng kiến thì chủ nhà lại thả nó xuống nồi n- ớc sôi. Lần này, ng- ời đ- ợc nghi có ma làm hại sẽ phải nhúng tay vào nồi n- ớc sôi để lấy đồng bạc trắng. Nếu thấy ng- ời đó kêu đau, tay nhúng vào n- ớc sôi bị bỏng và bong da mà vẫn không lấy đ- ợc đồng bạc trắng ở d- ới đáy nồi thì coi nh- ng- ời đó có ma và ma ấy đã ăn hồn ng- ời chết. Những ng- ời không có ma hại sẽ không bị bỏng khi nhúng tay vào nồi n- ớc sôi có tiết gà với một đồng bạc trắng đã đ- ợc phù phép. Khi phát hiện ra ng- ời có ma làm chết ng- ời khác thì ng- ời đó phải chịu hình phạt theo tập tục của cộng đồng <sup>2</sup>. Tất nhiên, hiện nay các hình thức bói tìm ma làm hại nh- trên đã đ- ợc loại bỏ, bởi vì điều đó hay tạo ra mâu thuẫn giữa các gia đình, gây ảnh h- ưởng xấu đến an ninh xã hội.

<sup>1</sup>. Theo lời kể của ông K' Lờ, ng- ời Mạ ở thôn 1, xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

<sup>2</sup>. Theo lời kể của ông K' Gú, người Mạ ở thôn 3, xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

## 2. Tập quán chôn cất người chết

### a. Đối với tròng hợp chết bình thường

#### - Các công việc chuẩn bị

Khi có người vừa qua đời, chủ nhà nhờ anh em đi báo tin cho các thành viên trong dòng họ và hàng xóm biết để thu xếp thời gian đến phúng viếng. Theo tập quán ở đây, nếu một gia đình nào đó trong dòng họ không được báo tin, sau này gia đình ấy có quyền bắt gia đình có người chết nộp phạt một con heo để làm lễ cúng *yàng* tổ tiên nhằm mục đích cầu mong linh hồn người chết tha lỗi. Có thể vì vậy mà trước đây, người Mạ ở xã Lộc Lâm đã phải quàn thi thể trong nhà từ 4 đến 5 ngày, thậm chí còn lâu hơn để chờ người thân ở xa đến phúng viếng. Hiện nay, một mặt do sự tác động của cuộc sống mới, mặt khác do điều kiện xa và phương tiện đi lại báo tang đã thuận tiện nên chỉ để người chết trong nhà từ 1 đến 2 ngày đợi làm quan tài và tổ chức lễ viếng. Cũng như nhiều tộc người anh em, tròng hợp đại diện gia đình người chết tự đi báo tang thì phải kiêng vào nhà người khác, chỉ đứng ở ngoài cửa thôi chuyện. Theo họ, nếu đi vào nhà sẽ dẫn linh hồn người chết vào theo để lây cái chết hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc làm ăn của gia đình khác. Như vậy, chỉ người trong dòng họ đi báo tang mới được phép vào nhà để báo tin.

Khi biết người ốm không qua khỏi cái chết, gia đình phải chuẩn bị một số đồ dùng cá nhân, trong đó có một bộ y phục mới cùng với những trang sức cần thiết cho người chết. Sau khi tắt thở, người nhà đổ nước lã vào một chiếc chậu và đem đến chỗ người chết, rồi dùng khăn mới nhúng qua chậu nước đó để rửa mặt, rửa chân

tay cho người chết (việc này được thực hiện lần lượt từ chủ nhà đến các con cháu trong gia đình). Tiếp theo, gia quyến mặc cho người chết bộ y phục mới và đeo đủ các loại trang sức mà người chết thường dùng khi còn sống. Đối với trẻ em chết, cũng phải làm lễ tắm rửa và mặc áo mới. Tiếp đến, thi thể được đặt nằm ngửa trên một chiếc chiếu, đầu gối lên một cái bát úp, hai chân duỗi thẳng, hai tay để lên ngực. Đáng chú ý là hai chân và hai tay được buộc lại với nhau bằng một đoạn dây<sup>1</sup>. Hiện nay, người ta phủ lên thi hài một tấm vải hay một chiếc chăn mỏng.

Đối với những gia đình còn ở nhà sàn truyền thống, thi thể người chết thường để cạnh bếp, tại nơi ngủ của người đó khi còn sống, theo hướng nhìn về phía cửa chính. Tất nhiên, khi đi ra ma, thi hài không được đi ra theo cửa chính, mà phải mở một cửa phụ cùng hướng với cửa chính, đối diện với thi thể. Trên đầu người chết có một cái sọt con (*cơ lú*), trong đựng một quả bầu chứa đầy nước uống, một ít cơm (đặt trong chiếc giỏ nhỏ bằng tre), một chén rượu, một cái bát và một đôi đũa. Dưới chân để một bát than đang cháy hồng (*thá*), cũng có thể thay bát than bằng cách thắp một vài nén hương. Các loại đồ dùng khác được chia cho người chết thì đặt bên cạnh thi thể. Người đặt các thứ như cơm, nước và rượu cho người chết phải nói vài câu, chẳng hạn: con cháu để cơm nước ở đây cho ông (bà), mong ông (bà) hãy ăn uống cho no, nếu còn thừa thì cất giữ cẩn thận để mang theo... Hiện nay, với những gia đình ở nhà nền đất, thi thể người chết được đặt tại gian nhà chính, theo hướng nhìn ra cửa chính.

1. Xem: *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Nam)*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1984, tr.182-183.

- *Làm quan tài và lễ nhập quan*

Khi có mặt đầy đủ anh em họ hàng, tang chủ mời những người đàn ông khỏe mạnh cùng đi vào rừng tìm một cây gỗ to và tốt để làm quan tài (*cổ vang*), đồng thời cũng tìm loại tre tốt để làm một chiếc đàn tơ r- ng (*dinh don nờ*) cho người chết. Hiện nay, người Mạ không có tập quán chọn ngày, giờ đi chặt cây làm quan tài và cũng không chọn ngày, giờ để đưa thi hài người chết đi mai táng. Tất cả các công việc này thường do tang chủ quyết định. Theo thường lệ, việc tìm cây gỗ, làm quan tài được khởi đầu từ sáng sớm và kéo dài đến khi hoàn thành công việc. Cây gỗ để làm quan tài có bề ngang to hay nhỏ thường phụ thuộc vào kích cỡ thi thể người chết, đảm bảo đủ kích thước về chiều ngang cũng như chiều dài. Người ta thường chọn những loại cây dễ bóc đôi theo chiều dài và dễ đục khoét bên trong. Đó là những loại cây như thông, xoan... nhất là cây tạp mà tiếng Mạ gọi là *si tau*. Hiện nay, do cây rừng ít, hiếm cây gỗ to nên cũng không thiếu trường hợp thấy trong nhà có người ốm nặng không qua khỏi cái chết, con cháu đã tự động đi vào rừng để tìm chọn và đánh dấu một cây gỗ nào đó thấy thuận. Việc làm này chỉ nhằm mục đích để khi cần cây gỗ thì đến đấy chặt làm quan tài, không phải mất thời gian tìm kiếm. Sau khi chặt được một đoạn cây gỗ có kích thước vừa ý cả chiều ngang lẫn chiều dài, người ta dùng rìu bóc đôi đoạn cây đó, rồi để rỗng bên trong hai nửa đoạn cây này để khi úp vào nhau thì được một cái hòm vừa đủ kích cỡ cho thi thể người chết cùng với một số đồ dùng cần thiết như y phục, đồ trang sức. Tất nhiên, phải đánh dấu đoạn cây trên sao cho phía ngọn là nơi đặt đầu thi thể người chết, còn đằng gốc là chân. Qua trao đổi với một số cụ già người Mạ ở khu vực này cho thấy,

hình thù bên ngoài của chiếc quan tài được trang trí khá đặc biệt, giống như một số tài liệu đã đề cập. Nó vừa mang hình khối của một ngôi nhà dài, vừa thể hiện bóng dáng của một con trâu đã được cách điệu hoá. Phía đáy của quan tài được làm bằng phẳng, còn hai bên thành thì ngả ra, d- ối chụm lại một chút. Tấm ván thiên làm thành hai mái đều nhau, song thẳng và dài theo chiều dài của quan tài. Đầu quan tài thì cao và to rồi nhỏ và thấp dần về phía chân<sup>1</sup>. Có một số quan tài, ở mảnh phía trên, tức là mảnh nắp, còn được trang trí bằng cách vẽ hình dáng theo giới của người chết. Nếu người chết là đàn ông thì vẽ đậm nét bộ phận sinh dục của người đàn ông, ngược lại, người chết là đàn bà vẽ rõ bộ phận đó của người đàn bà. Do sự phức tạp và mất nhiều thời gian để đục khoét và trang trí chiếc quan tài theo kiểu cổ truyền nên hiện nay đã có một số gia đình người Mạ học tập cách xẻ ván và đóng quan tài giống của người Việt. Đáng chú ý là các công đoạn tìm cây, xẻ ván đều được chuẩn bị trước, khi có người chết chỉ việc c- a cắt ván cho vừa kích cỡ chiếc quan tài, rồi bào nhẵn và đóng đinh cẩn thận. Sự đổi mới này đã góp phần rút ngắn thời gian quan thi thể người chết trong nhà.

Đàn tơ r- ng (*dinh don nờ*) cho người chết cũng phải được hoàn tất trong ngày làm quan tài, thường do anh em họ hàng trợ giúp. Đàn này có cấu tạo khá đơn giản, mang tính tượng trưng, gồm hai thanh ngang bằng gỗ và 6 đoạn ống tre treo dọc vào hai thanh ngang đó. Khi làm xong, đàn tơ r- ng được mang về nhà đặt bên cạnh người chết. Từ đó, phải có 3 người thay nhau gõ đàn này theo những bản

<sup>1</sup>. Xem: *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Nam)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1984, tr.183.

nhạc buồn đã đ- ọc tập quán ng- ời Mạ quy định.

Khi hoàn thành, quan tài đ- ọc mang về nhà, nh- ng kiêng kỵ cho vào cửa chính. Nh- đã trình bày, ng- ời ta phải mở một cửa phụ hay còn gọi là cửa ma ở cùng phía với cửa chính, tại chỗ đối diện với thi thể ng- ời chết để khiêng quan tài vào nhà. Tùy theo điều kiện kinh tế của từng gia đình, thông th- ờng d- ới đáy quan tài đ- ọc lót một mảnh chiếu, còn thi thể đ- ọc quán một tấm chăn mỏng, hiện nay th- ờng quán bằng một mảnh vải trắng. Sau khi chuẩn bị xong, chủ nhà và một số đàn ông trong dòng họ cùng cho thi thể vào quan tài. Bên cạnh thi thể đ- ọc đặt thêm một số đồ dùng của ng- ời chết nh- : áo, quần, chăn, gối, mũ vải hoặc khăn. Sau đó, đập nắp quan tài và đặt tại nơi mà tr- ớc đó đã để thi thể, sao cho chân h- ớng về phía có cửa ma. Trên đầu và d- ới chân của quan tài có để các thứ cho ng- ời chết nh- : n- ớc uống, cơm, r- ợu, bát, dũa và bát than hồng hoặc thấp h- ớng. Các loại đồ dùng khác đã chia cho ng- ời chết, nếu không thể cho hết vào trong quan tài thì đặt ở xung quanh, khi đ- a ma nhất thiết phải mang theo các tài sản đó. Theo tục lệ, ng- ời chết không chỉ đ- ọc chia đồ ăn, đồ mặc và những đồ dùng cá nhân thật cần thiết mà cả những thứ phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt nh- chum, ché, dao, rìu, cuốc và một số kim khí sẵn sẵn, đánh bắt cá.

#### - Lễ phúng viếng

Tr- ớc đây, những gia đình có kinh tế khá giả th- ờng mổ trâu để hiến sinh ng- ời chết<sup>1</sup>. Hiện nay, nhiều gia đình ở đây th- ờng mổ bò thay cho việc mổ trâu.

Nguyên nhân, do họ đã bỏ n- ớng lúa để trồng cây cà phê và chè nên cũng đã chuyển sang nuôi bò<sup>2</sup>. Mặc dù vậy, trong đám ma bình th- ờng, chủ nhà chỉ mổ một hoặc hai con lợn để cúng ma ng- ời chết và tổ chức ăn uống cho những ng- ời đến dự đám. Khách đến phúng viếng cũng tùy thuộc vào hoàn cảnh của gia đình, có thể mang theo tiền, r- ợu cần, r- ợu cất, gà, ăm chén, bát đĩa hay quần, áo... Khi mang lễ vật đến viếng, khách phải tự khấn báo với ng- ời chết, chẳng hạn, tôi là em ruột vừa biết tin anh ra đi vĩnh viễn, gia đình em có một ché r- ợu cần, mong anh hãy nhận lấy và cầu mong anh phù hộ cho cả nhà em luôn đ- ọc khoẻ mạnh, làm ăn phát đạt... Tất cả những thứ mà khách mang đến nh- gà, lợn hoặc r- ợu phải đem thịt ăn uống trong những ngày có đám và nhất thiết phải lấy một chút xiu bỏ vào sọt thức ăn cho ng- ời chết. Tr- ớc đây, những đồ dùng khác nh- quần áo, ăm chén, bát đĩa... phải mang ra mộ cho ng- ời chết, kiêng không để lại cho con cháu trong nhà sử dụng.

Hiện nay, đám ma bình th- ờng có khoảng 50 đến 60 ng- ời đến phúng viếng, còn những đám đông th- ờng có từ 80 đến 100 ng- ời, thậm chí còn nhiều hơn. Bởi vậy, cũng tốn kém không ít do phải tổ chức ăn uống, kể cả các lễ vật phúng viếng linh hồn ng- ời chết. Tuy nhiên, phần lớn các thức ăn, đồ uống đều do anh em họ hàng mang đến với mục đích vừa biếu cho ng- ời chết, vừa trợ giúp gia đình có đám. Theo - ớc tính của ng- ời Mạ, một đám ma bình th- ờng có thể dùng hết một tạ gạo, một hoặc hai con lợn nặng khoảng 50 đến 60kg, từ 4 đến 5 ché r- ợu cần cùng với một l- ợng r- ợu cất không nhỏ, ch- a kể số

<sup>1</sup>. Xem: *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Nam)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1984, tr. 183.

<sup>2</sup>. Theo lời kể của bà Ka Liễu, ng- ời Mạ ở thôn 3, xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

lợn, gà, r- ọu mà anh em họ hàng mang đến phúng viếng<sup>3</sup>. Đáng chú ý là trong tất cả các bữa ăn, mỗi khi thịt gà hay lợn cũng nh- uống r- ọu cần, ng- ời ta đều bỏ một chút ít vào cái sọt đựng thức ăn cho ng- ời chết. Theo ng- ời Mạ, nếu cho chút xíu thức ăn vào sọt sẽ bị ma quỷ chê ít không ăn nên mới đến l- ọt ng- ời chết ăn, còn các tr- ờng hợp cho nhiều nh- xối đầy bát hoặc bày cả con vật hiến sinh sẽ bị các loại ma quỷ tranh nhau ăn hết. Có lẽ, đây là điểm khác biệt so với một số tộc ng- ời ở miền núi phía Bắc, bởi vì một số tộc ng- ời nh- Dao, Tày, Nùng, Cơ Lao hay Hmông th- ờng bày cúng cả con vật hoặc những bộ phận của con vật đó nh- tim, gan, thịt, đầu...

Trong những ngày còn để thi thể trong nhà th- ờng diễn ra cảnh khóc than của con cháu trong gia đình và những ng- ời đến phúng viếng. Họ khóc nhiều trong lúc ng- ời ốm mới tắt thở hoặc lúc mới đến viếng, đặc biệt là tr- ớc lúc đ- a thi thể ra nghĩa địa mai táng. Theo lời kể của nhiều cụ già ng- ời Mạ ở đây, trong những ngày đó, họ chỉ khóc than và đánh chiếc đàn tơ r- ng của ng- ời chết, không sử dụng các loại nhạc cụ khác nh- chiêng, trống và cũng không tổ chức múa hát. Khác với một số tộc ng- ời khác, ng- ời Mạ không mời thầy cúng đến làm lễ chôn cất, không có tập quán phát vải tang. Nh- ng, đến nay vẫn còn tập quán ng- ời vợ phải một lần cắt tóc ngắn sau khi làm xong lễ mai táng cho ng- ời chồng quá cố.

*- Lễ đ- a ma và chôn cất*

Nh- đã trình bày, việc đ- a ma của ng- ời Mạ ở xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm không phải chọn ngày và giờ. Họ th- ờng

chọn buổi sáng để đ- a ma, bởi vì các công việc đào huyệt, mai táng, dựng mái che mộ... chỉ tiến hành khi đã đ- a thi thể ra đến nghĩa địa. Theo họ, đ- a ma vào buổi sáng vừa thuận lợi về thời tiết, vừa đảm bảo thời gian trong ngày để tiến hành các công việc chôn cất.

Để chuẩn bị cho việc đ- a ma, ng- ời ta lấy 3 đoạn dây chác buộc vào hai đầu và giữa quan tài. Sau đó, xỏ một đoạn dây chác chần theo chiều dài của quan tài và qua 3 đoạn dây trên, để cho 4 hoặc 6 ng- ời khiêng. Khi đ- ọc phép của chủ đám, ng- ời ta khiêng quan tài ra cửa ma, do quan niệm ng- ời chết không đ- ọc ra chung cửa với ng- ời sống. Giống nh- một số tộc ng- ời anh em, khi đ- a thi thể ra cửa phải cho chân ra tr- ớc, đầu ra sau, tức là để cho mắt ng- ời chết nhìn theo h- ớng đi. Ng- ời đi tr- ớc dẫn đ- ờng đ- ọc bố trí theo tập quán: nếu đ- a ma chồng mà vợ còn sống thì vợ đi tr- ớc, ng- ợc lại, đ- a ma vợ thì chồng đi tr- ớc dẫn đ- ờng. Trong tr- ờng hợp vợ hoặc chồng của ng- ời chết không còn sống, thì chủ đám phải đi tr- ớc dẫn đ- ờng. Đi theo ng- ời dẫn đ- ờng là con cháu trong gia đình ng- ời chết, rồi đến nhóm khiêng quan tài, sau đó mới đến anh em họ hàng và xóm giềng. Nhóm ng- ời đi sau có nhiệm vụ mang các đồ ăn, đồ mặc và những đồ dùng thiết yếu cùng các tài sản khác đã chia cho ng- ời chết. Trên đ- ờng ra nghĩa địa, nếu nhóm khiêng quan tài thấy mệt có thể nghỉ ngơi một chút. Tuy vậy, mọi ng- ời đều tự giác thay nhau khiêng quan tài để sớm đến nghĩa địa, rất ít tr- ờng hợp nghỉ ngơi ở dọc đ- ờng, bởi vì có rất nhiều công việc đang chờ họ.

Đến nghĩa địa, công việc đào huyệt mới tiến hành. Có thể do tập quán chôn chung trong một ngôi mộ nên không đ- ọc phép

<sup>3</sup>. Theo ước tính của ông K' Ra, người Mạ ở thôn 1, xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

đào huyết sớm hơn. Theo ng- ời Mạ ở đây, mục đích chôn chung là để *yàng* tổ tiên đ- ọc xum họp với nhau. Tất nhiên, việc chôn chung một ngôi mộ chỉ áp dụng cho những ng- ời cùng dòng máu. Các tr- ờng hợp khác dòng máu nh- con rể khi chết chỉ đ- ọc chôn bên cạnh ngôi mộ của gia đình và ng- ời ta cũng không quan tâm đến mộ mới đ- ọc đắp cao hay thấp hơn so với ngôi mộ chung của gia đình. Tuy vậy, các tr- ờng hợp cùng dòng máu chết cũng phải đảm bảo cách nhau từ 4 năm trở lên mới đ- ọc phép chôn vào ngôi mộ chung. Nếu ngôi mộ chung của gia đình vừa mới đào lên để chôn cất, ch- a đủ thời gian 4 năm mà có ng- ời cùng dòng máu chết thì phải đào huyết chôn bên cạnh ngôi mộ chung đó với độ sâu từ 1,5m đến 1,6m. Nếu đ- ọc phép đào xuống ngôi mộ chung, ng- ời ta cũng chỉ đào sâu và rộng bằng ngôi mộ ấy. Song, phải nhặt đủ tất cả các khúc x- ơng đã có trong ngôi mộ chung, đem gói cẩn thận bằng một miếng vải sạch. Sau khi đặt quan tài, gói x- ơng này đ- ọc để ở bên cạnh, tuyệt đối không cho quan tài đè lên, không đặt ở d- ới chân, trên đầu hay phía trên quan tài. Theo quan niệm, nếu để gói x- ơng phía d- ới hoặc trên quan tài thì có nghĩa là linh hồn của những ng- ời chết sẽ đè lên nhau, làm ảnh h- ưởng đến cuộc sống yên ổn của *yàng* tổ tiên. Cũng theo đồng bào, đặt gói x- ơng ở bên cạnh quan tài có thuận lợi ở chỗ là lần sau sẽ dễ nhặt hơn nếu tiếp tục đào xuống đó để chôn cất ng- ời khác. Chỗ đặt gói x- ơng có thể ở phía bên phải hay bên trái của quan tài và nơi đó cần đ- ọc đào rộng hơn một chút.

Tr- ớc đây, ng- ời ta lót một lớp cây gỗ mỏng xuống d- ới đáy huyết, rồi mới hạ quan tài và đặt gói x- ơng tổ tiên ở bên cạnh, sau đó lại lót một lớp cây nữa thì rải

chiếc chiếu mà ng- ời quá cố đã nằm trong phút nhắm mắt xuôi tay<sup>1</sup>. Hiện nay, đối với ng- ời Mạ việc lót cây xuống huyết tr- ớc khi hạ quan tài cũng nh- sau khi hạ quan tài không còn duy trì nữa. Song, hiện t- ượng trải chiếu thì còn tồn tại nếu chiếc chiếu đó quá rộng không thể rải xuống đáy trong quan tài. Tiếp theo, vợ hoặc chồng của ng- ời quá cố, chủ đám tang cùng các con cháu đích tôn, mỗi ng- ời nhặt một ít đất bỏ xuống huyết với ý nghĩa cầu chúc ng- ời quá cố ở lại may mắn. Sau đó, những ng- ời đến đ- a ma dùng xẻng, cuốc... để xúc đất lấp kín huyết. Mộ đ- ọc đắp cao khoảng 0,5m và dài theo chiều cổ quan tài, xung quanh có đào rãnh để thoát n- ớc m- a. Phía chân mộ có một cái giàn thấp để các đồ dùng đã đ- ọc đập vỡ của ng- ời quá cố. Tất cả các đồ dùng khác của ng- ời quá cố nh- quần áo, ấm, chén, ché, bát đĩa, gậy... kể cả đàn tơ r- ng đều phải đập vỡ hoặc xé nát. Theo ng- ời Mạ, có làm hỏng những thứ đã đem cho ng- ời chết thì ng- ời chết mới nhận đ- ọc. Riêng thức ăn và cơm cho vào một cái rổ nhỏ, rồi treo cao ở bên cạnh mộ, tránh mèo, chó hoặc con vật khác đến ăn.

Ng- ời Mạ nơi đây cũng có tập quán dựng mái che, lấy cây rào xung quanh mộ. Để làm mái che, ng- ời ta th- ờng chôn 6 cột: mỗi bên theo chiều dọc ngôi mộ hai cột, một cột chôn ở phía trên đầu, còn một cột đ- ọc chôn ở phía chân mộ; hai mái đ- ọc lợp bằng cỏ gianh hay ni lông. Đối với những ngôi mộ đ- ọc xây cẩn thận bằng gạch và trát xi măng với cát thì không làm mái che m- a nắng.

Khi mai táng xong, ng- ời ta cử một hoặc hai ng- ời về tr- ớc. Khi về đến dọc

<sup>1</sup>. Xem: *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Nam)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội 1984, tr. 183.

đ- ờng, hai ng- ời đó đặt một thanh sắt ở giữa đ- ờng và một hòn đá nhỏ ở bên cạnh thanh sắt ấy. Những ai đi đ- a đám, khi trở về đến đây phải lấy chân chùi lên thanh sắt, rồi chùi lên hòn đá nhỏ. Theo ng- ời Mạ, làm nh- vậy để cho sức khoẻ của những ng- ời đi đ- a ma luôn mạnh nh- đá, cứng cáp nh- sắt, và nh- vậy, linh hồn ng- ời chết không thể bắt hồn của họ đi theo; đồng thời các loại ma quỷ, nhất là ma rừng cũng phải sợ, không dám làm hại. Khi đoàn đ- a ma về đến đầu ngõ, ng- ời ta lấy một cành lá ngái nhúng vào một nồi n- ớc sôi có tiết gà, rồi vẩy 7 lần vào những ng- ời đi đ- a đám, đồng thời niệm mấy câu thần chú rằng ma quỷ (*chào chạ*) có tài giỏi hãy chui qua nồi n- ớc thiêng này, nếu không qua đ- ợc thì hãy xéo đi vào rừng, không đ- ợc theo ng- ời vào trong nhà. Ng- ời Mạ cho rằng, ma quỷ rất sợ tiết gà hoà với n- ớc sôi, nếu chúng cố tình bám theo ng- ời thì sẽ bị loại n- ớc đó hoặc hơi của nó xua đuổi. Tiếp theo, chủ đám mời cơm và cảm ơn tất cả những ai đã đến phúng viếng, tiễn đ- a ng- ời quá cố về nơi an nghỉ cuối cùng. Sau bữa cơm thân mật, mọi ng- ời chia tay ra về. Theo tập quán của ng- ời Mạ, những ng- ời đi phúng viếng, đ- a tang không ai đ- ợc mang quà hoặc thức ăn từ nhà có tang về nhà mình. Do vậy, chủ đám tang cũng không có tục lệ biếu thịt hoặc quà cho những ng- ời đến giúp mình đ- a đám.

**b. Đối với những ng- ời chết không bình th- ờng**

Với những cái chết không bình th- ờng, nếu chết trong nhà nh- chết do sinh đẻ thì các thủ tục đ- a thi thể đi mai táng cũng t- ơng tự nh- khi chết bình th- ờng. Tr- ờng hợp chết ngoài nhà, nếu tìm thấy thi thể thì mang về nhà để tiến hành các b- ớc nh- làm ma cho những ng- ời chết

bình th- ờng. Tất nhiên, thi thể đó không đ- ợc cho vào trong nhà mà phải để ngoài sân. Ng- ời ta dựng một cái giàn thấp để đặt thi thể cùng đồ ăn và các loại đồ dùng khác đã đ- ợc chia cho ng- ời chết. Giàn này có mái lợp bằng cỏ gianh hay ni lông để che thi thể ng- ời chết khỏi bị m- a nắng. Sau đó tiến hành đầy đủ các b- ớc: làm lễ rửa mặt và thay áo mới, làm quan tài, đàn tơ r- ng, mổ gà và lợn để hiến sinh, làm lễ nhập áo quan, tổ chức đ- a ma và mai táng. Khi đoàn đi đ- a đám trở về trên dọc đ- ờng vẫn phải làm các thủ thuật đuổi ma quỷ nh- lấy chân chùi lên thanh sắt, chùi qua hòn đá và làm lễ vẩy n- ớc nóng hoà với tiết gà tại sân nhà. Thêm một đặc điểm nữa là, những ai đi dự đám ma ng- ời chết không bình th- ờng, khi về đến nhà mình nhất thiết phải tắm gội và giặt bộ quần áo đã mặc trong lúc đ- a ma. Mục đích của việc làm đó nhằm tẩy đi mọi sự “xúi quẩy”, tránh lây lan cái chết không bình th- ờng cho các thành viên trong nhà.

Riêng những tr- ờng hợp chết mất tích, từ tr- ớc đến nay ch- a thấy xảy ra đối với ng- ời Mạ ở xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Theo ý kiến của một số cụ già ng- ời Mạ, nếu gặp tr- ờng hợp này không phải tiến hành các b- ớc chôn cất, chỉ thông báo cho anh em họ hàng biết về ng- ời chết mất tích để cùng chia sẻ nỗi buồn đau. Sau đó, gia đình có ng- ời chết phải thực hiện một số kiêng kỵ nh- tập quán đã định.

**3. Một số biến đổi trong tang ma**

Nh- đã mô tả, tập quán tang ma của ng- ời Mạ ở xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng khá đơn giản. Nh- ng, nếu đem so sánh quá trình tang ma nh- miêu tả ở trên với sau ngày giải phóng năm 1975, nhất là sau năm 1990 thì lễ tang ma

của họ đã đơn giản rất nhiều, bởi vì đã có một số biến đổi như sau:

Về quan niệm, lớp trẻ hiện nay đã không coi cái chết là do ma quỷ làm hại mà do bệnh tật hoặc do tuổi già. Họ đã rút ngắn thời gian quần thi thể người chết trong nhà, chỉ còn từ 1 đến 2 ngày. Trước đây họ rất sợ người chết nên chỉ có con cháu và anh em họ hàng đến phúng viếng, còn hàng xóm thì không dám đến gần, không dám cho nhà có đám vay mượn bất kỳ thứ gì để phục vụ đám ma. Những người đến phúng viếng phải ở hẳn trong nhà có đám, tức là ăn uống và ngủ ở đó cho đến khi kết thúc đám ma, tuyệt đối không đi vào nhà khác. Nếu người nào cố ý làm trái quy định của cộng đồng thì phải nộp phạt một con heo hay một con trâu để làm lễ cúng *yàng* mặt trời và *yàng* mặt trăng, cầu mong các *yàng* đó phù hộ, không cho linh hồn người chết làm hại buôn làng. Gần đây, người Mạ ở một số buôn, chẳng hạn như buôn Đa Nuar, buôn Rơ Đăng thuộc thôn 2 và phần lớn các gia đình ở thôn 3, xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm đã bỏ đi những kiêng kỵ này. Hiện nay, khi gia đình nào đó có đám tang, nhiều người trong buôn đã chủ động đến giúp đỡ, cho vay mượn những thứ cần thiết như bát đĩa, xoong, nồi... Đặc biệt, khi đi đám, mặc dù không đi đến nghĩa địa, nhưng nhiều gia đình trong buôn đã cùng xuống đồng tiễn đưa linh hồn người chết về nơi an nghỉ cuối cùng.

Trước đây, khi vừa mai táng xong, các thành viên trong gia đình có đám phải kiêng kỵ ít nhất 7 ngày, không vào rừng, không đi làm rẫy, không đến nhà người khác. Hiện nay, những kiêng kỵ này chỉ còn tồn tại ở một số ít gia đình. Trước đây, khi gặp những trường hợp chết không

bình thường như chết do sét đánh, chết đuối... thì con cháu và người thân còn phải gánh chịu nhiều điều phiền phức, như phải kiêng một năm, không vào nhà người khác (kể cả nhà của anh em họ hàng), không vào các đám ruộng hay nương rẫy của gia đình khác, không đến những khu rừng đã có chủ. Mặt khác, hàng xóm láng giềng cũng không dám đến nhà chơi, không dám tiếp chuyện với con cháu của người chết bất đắc kỳ tử. Có thể nói rằng, trước đây gia đình có người chết không bình thường hoàn toàn bị cô lập trong một năm, mọi lao động sản xuất và sinh hoạt chỉ đóng kín trong phạm vi gia đình. Họ luôn bị mọi người né tránh, bị ốm đau cũng không có người đến thăm hỏi. Hiện nay, sự kiêng kỵ này tuy còn tồn tại ở một vài buôn, nhưng chỉ kéo dài trong khoảng một tuần và cũng chỉ kiêng, không đến thăm nhau là chính.

Như đã trình bày, công việc quan trọng nhất của tang ma người Mạ là: chia tài sản cho người chết, làm quan tài, đàn tơ rưng, hiến sinh các lễ vật, những công việc này trước đây phải tiến hành đúng theo tập quán, không được lờ mờ bỏ. Bởi vì họ cho rằng nếu làm sai sẽ không được linh hồn người chết chấp thuận, các lễ vật hiến sinh sẽ không đến tay người chết, do đó sẽ bị người chết trừng phạt. Hiện nay, do ảnh hưởng của cuộc sống mới, nhiều gia đình chỉ chia cho người chết những thứ thiết yếu, các thứ khác như trâu, bò, ché, rìu... thì để cho con cháu sử dụng. Sau năm 1990, khi chuyển sang trồng chè và cà phê, đa số các gia đình người Mạ đã bỏ tập quán làm quan tài theo kiểu truyền thống, xẻ ván đóng áo quan; nhiều nhà còn bỏ tập quán làm đàn tơ rưng cho linh hồn người

chết nên cũng bỏ luôn nghi lễ đánh đàn tơ r- ng để chia buồn trong đám tang.

Từ năm 1995 đến nay có nhiều gia đình xây mộ bằng gạch và trát xi măng cát. Do còn duy trì tập quán chôn chung nên mộ thiết kế nh- một cái hòm đặt xuống d- ới đất, có chỗ thoát n- ớc, có chỗ đặt quan tài và những bộ x- ơng đã chôn tr- ớc đó. Theo họ, mộ làm nh- vậy có nhiều - u điểm là, đỡ phải đào đi đào lại mộ cũ. Khi cần chôn tiếp thi thể ng- ời sau chỉ việc cạy nắp mộ xây lên nhật x- ơng, dọn sạch rồi hạ quan tài mới xuống và đặt các bộ x- ơng tr- ớc lại, sau đó đập kín nắp là xong.

Tr- ớc đây, chôn cất xong ng- ời ta không đến thăm mộ, những ng- ời không đi đ- a ma mà sau đó b- ớc chân vào nghĩa địa sẽ bị coi là hành động trái với tập quán. Tr- ờng hợp này nếu bị phát hiện sẽ không cho vào buôn làng, ng- ời đó phải di c- đi nơi khác sinh sống. Nh- ng từ sau giải phóng năm 1975, nhất là sau năm 1990, do tác động của cuộc sống mới, ng- ời Mạ đã bỏ tập quán kiêng kỵ này, chỉ coi đó là sự bất hiếu với những ng- ời có công sinh thành và nuôi d- ỡng. Vì vậy, mà hình thành thói quen đến thăm và thấp h- ơng tại mộ trong những ngày có giỗ. Có lẽ đây là sự tiếp thu tập quán “uống n- ớc nhớ nguồn” của ng- ời Việt.

#### 4. Một vài nhận xét

- Với ng- ời Mạ hiện nay ở xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, các quan niệm về thế giới tự nhiên, về sự sống và cái chết đã có nhiều biến đổi. Nhận thức dân gian về thế giới có ba bộ phận cấu thành, về các loại thần linh và ma quỷ, về vạn vật hữu linh chỉ còn tồn tại trong ý thức của lớp ng- ời già. Đối với lớp trẻ, đã hình thành những quan niệm mới từ

những kiến thức học đ- ọc ở nhà tr- ờng. Đặc biệt, họ không còn tin vào việc chữa bệnh bằng các thủ thuật cúng bái, không còn tổ chức nhiều nghi lễ nh- tr- ớc đây, mọi sự ốm đau đều dựa vào các thầy thuốc ở trạm xá xã, nhất là trong bệnh viện huyện. Tuy vậy, họ vẫn còn duy trì một số tập quán tang ma của dân tộc mặc dù đã biến đổi ít nhiều.

- Tập quán tang ma là một trong những nghi lễ chủ yếu trong chu kỳ đời ng- ời đ- ọc truyền nối từ thế hệ này sang thế hệ khác, nh- ng nếu so sánh với một số tộc ng- ời anh em ở n- ớc ta thì tập quán đó của họ vốn đã đơn giản về mặt truyền thống, nay lại càng đơn giản hơn. Đám ma của họ th- ờng chỉ có các nghi lễ nh- : tắm rửa và thay trang phục mới cho ng- ời chết, lễ chia tài sản, lễ phúng viếng và hiến sinh, lễ đ- a ma và chôn cất.

- Việc chia tài sản và hiến sinh các lễ vật trong tang ma cho thấy, từ lâu đời ng- ời Mạ đã tin linh hồn ng- ời chết tuy ở nghĩa địa nh- ng cũng cần ăn uống, sinh hoạt và sản xuất kinh tế giống nh- ng- ời sống. Có lẽ đây là điểm t- ơng đồng trong quan niệm về linh hồn ng- ời chết của ng- ời Mạ so với quan niệm đó của một số tộc ng- ời anh em khác.

- Hiện nay, do đời sống vật chất và tinh thần ngày càng đ- ọc nâng cao nên cũng đã làm thay đổi một số quan niệm và tập quán ứng xử với cái chết. Do vậy, việc biến đổi dần một số yếu tố trong tang ma hiện nay của ng- ời Mạ ở xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm là điều tất yếu. Song, sự biến đổi đó cần đ- ọc dựa trên cơ sở vừa hạn chế dần những sự tổn kém về vật chất, vừa đảm bảo việc duy trì và phát huy những giá trị tốt đẹp của ông cha để lại.